

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản hướng dẫn; Thông báo số 15/TB-HĐND ngày 17/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 14 (kỳ họp thường lệ giữa năm) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP

Căn cứ Luật THTK, CLP năm 2013, Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2023 và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về THTK, CLP; UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 về Chương trình THTK, CLP năm 2023, trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan và nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về THTK, CLP được triển khai trên phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân biết, có ý thức thực hiện; chú trọng tăng cường công tác biểu dương, khích lệ đối với tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình gắn với việc tích cực đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về tham nhũng, lãng phí, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngăn chặn, hạn chế thất thoát, lãng phí. Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tại nơi cư trú góp phần nâng cao nhận thức về THTK, CLP tại địa phương.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm

2023, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 về Chương trình THPTK, CLP năm 2023. Theo đó, UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng chương trình THPTK, CLP năm 2023, phù hợp với đơn vị, địa phương, doanh nghiệp mình và phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí tiết kiệm, đánh giá kết quả THPTK, CLP; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra phù hợp với đặc điểm từng cơ quan, đơn vị. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cho một số sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ thực hiện rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, hệ thống văn bản quy định của tỉnh về quản lý, sử dụng ngân sách, vốn, tài nguyên, khoáng sản và tài sản nhà nước; tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước (NSNN), quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản...

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Công tác thanh tra, kiểm tra THPTK, CLP được lồng ghép vào các cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và các cuộc kiểm tra của các đơn vị. Nội dung thanh tra, kiểm tra tập trung vào các nội dung:

- Trong công tác quản lý ngân sách nhà nước: Tập trung thanh tra công tác quản lý, sử dụng điều hành kinh phí ngân sách nhà nước, tài chính công; việc thực hiện các chế độ, chính sách, định mức, tiêu chuẩn; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước của các cấp ngân sách và các đơn vị dự toán; việc công khai, minh bạch trong sử dụng NSNN; việc quản lý, sử dụng tài sản công, quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại các doanh nghiệp nhà nước...

- Trong công tác quản lý, đầu tư xây dựng cơ bản: Nội dung thanh tra tập trung vào công tác lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch, công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán; công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu; quản lý khối lượng, chất lượng công trình; nghiệm thu, thanh quyết toán, đặc biệt đi sâu kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng đối với các dự án được đầu tư; các dự án dừng, giãn, hoãn tiến độ gây lãng phí vốn NSNN.

- Trong lĩnh vực quản lý tài nguyên: Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Tập trung thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ Nông lâm trường quốc doanh; việc quản lý và sử dụng đất của các doanh nghiệp để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên, khoáng sản; việc tổ chức đấu giá quyền khai thác cát, khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng; ngăn chặn, xử lý nghiêm trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép; Thực hiện kiểm tra, rà soát các dự án đã được giao đất, cho thuê đất, kiên quyết thu hồi các dự án thực hiện chậm theo quy định; ngăn chặn, xử lý nghiêm trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về lĩnh vực môi trường; Tiếp tục kiểm tra, giám sát môi trường theo kế hoạch, chú trọng kiểm tra các nguồn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời vi phạm...

- Trong công tác thanh tra nội vụ: Tập trung thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ công chức, viên chức, lao động hợp đồng; việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

II. KẾT QUẢ THTK, CLP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

1.1. THTK, CLP trong việc ban hành các quy định, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Tiếp tục thực hiện chính sách, định mức tiêu chuẩn của Trung ương và địa phương từ các năm trước còn hiệu lực, trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành và trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn, định mức phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước và tình hình thực tế của tỉnh để các đơn vị, địa phương có cơ sở tổ chức thực hiện¹.

Căn cứ các tiêu chuẩn, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản, mua sắm trang thiết bị,... theo hướng tiết kiệm, hiệu quả. Xây dựng chỉ tiêu cụ thể về tiết kiệm kinh phí trong điều kiện đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

1.2. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN

Thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2023 và Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo quy định; tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính gắn với nhiệm vụ được giao; đồng thời, ngày 10/01/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 36/QĐ-UBND về Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023 để chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện.

1.2.1. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán chi thường xuyên NSNN

Căn cứ vào dự toán ngân sách được Trung ương giao năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng và phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 đúng quy

¹ Đã ban hành: 04 Quyết định của UBND tỉnh; 03 Nghị quyết của HĐND.

định của Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng thời gian quy định. Việc lập, phân bổ dự toán ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên năm 2023 ngay từ dự toán giao đầu năm với số tiền 54.134 triệu đồng (*gồm: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để cải cách tiền lương theo chỉ đạo của Trung ương 51.984 triệu đồng; tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên lĩnh vực quản lý hành chính 1.700 triệu đồng; giảm chi trực tiếp chi thường xuyên của đơn vị sự nghiệp công lập 450 triệu đồng*).

Việc phân bổ, bổ sung kinh phí cho các đơn vị từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn ngân sách địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, chính sách, chế độ. Cắt giảm tối đa các khoản chi không đúng quy định, chưa thật sự cần thiết, cấp bách, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tập trung ưu tiên dành nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ quan trọng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn. Cụ thể, tiết kiệm trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán NSNN năm 2023 là 483.842 triệu đồng (*Số thẩm định, phê duyệt giảm so với dự toán các đơn vị, địa phương xây dựng; trong đó: UBND các huyện, thành phố 73.302 triệu đồng, các đơn vị dự toán cấp tỉnh 410.540 triệu đồng*); công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2022 của các đơn vị dự toán đã yêu cầu thu hồi nộp NSNN số tiền 1.110 triệu đồng² (do các đơn vị sử dụng, quyết toán sai chế độ, hoặc những khoản chi không đủ thành phần hồ sơ, chứng từ).

Trong 6 tháng đầu năm 2023, các cơ quan, đơn vị, tổ chức đã thực hiện tiết kiệm chi quản lý hành chính với số tiền 18.591 triệu đồng (*Cụ thể: Tiết kiệm văn phòng phẩm: 2.467 triệu đồng; Tiết kiệm cước phí thông tin liên lạc: 1.174 triệu đồng; Tiết kiệm sử dụng điện: 1.625 triệu đồng; Tiết kiệm xăng, dầu: 988 triệu đồng; Tiết kiệm nước sạch: 636 triệu đồng; Tiết kiệm công tác phí: 3.318 triệu đồng; Tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, hội thảo: 1.454 triệu đồng; Tiết kiệm chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm: 1.837 triệu đồng; Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin, liên lạc: 3.840 triệu đồng; các nội dung khác: 1.251 triệu đồng*).

1.2.2. THTK, CLP trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG)

Để tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình MTQG, UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG từ tỉnh đến cơ sở. Đối với cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, ban hành Chương trình công tác năm 2023; UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch thực hiện từng Chương trình MTQG; phê duyệt danh mục và lộ trình huyện đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025. Các cơ quan chủ quản xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG được giao làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

² Cấp tỉnh: 64 triệu đồng; các huyện, thành phố: 1.046 triệu đồng.

Tỉnh Bắc Kạn đã chủ động bố trí vốn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ. Các nội dung, tiểu dự án, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh đang được các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Trong năm 2023 tổng kế hoạch vốn thực hiện chương trình MTQG của tỉnh là 1.196.102 triệu đồng (Trong đó: vốn đầu tư 643.398 triệu đồng (*Đã bao gồm nguồn ngân sách địa phương cân đối cấp tỉnh hỗ trợ thêm cho các huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới*), vốn sự nghiệp: 552.704 triệu đồng). Tỷ lệ giải ngân nguồn vốn tính đến ngày 31/5/2023 đạt 187.831 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 242.192 triệu đồng³.

1.2.3. THPTK, CLP trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Nhìn chung, các quỹ tài chính đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm theo quy định; việc sử dụng nguồn thu tại các quỹ phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Trong điều kiện tỉnh Bắc Kạn còn nhiều khó khăn, cần nhiều nguồn lực để phát triển, các quỹ đã góp phần giúp địa phương huy động tập trung nguồn lực xã hội, cùng với ngân sách nhà nước giải quyết tốt hơn một số nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội; hỗ trợ, khuyến khích đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, gặp thiên tai, dịch bệnh... vươn lên, hòa nhập cuộc sống. UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh, đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác quản lý, giám sát và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý quỹ tài chính NN ngoài ngân sách⁴.

1.3. THPTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

Các đơn vị, địa phương tuân thủ các quy định của pháp luật về thẩm quyền, quy trình, thủ tục, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước.

Về phương tiện đi lại, 6 tháng đầu năm đã mua mới 10 xe ô tô (*Trong đó có 07 xe phục vụ công tác chung và 03 xe chuyên dùng*), thực hiện bán thanh lý 08 xe ô tô dôi dư, đã sử dụng lâu, hư hỏng đủ điều kiện thanh lý theo quy định. Số tiền thu được từ việc thanh lý tài sản 6 tháng đầu năm là 743 triệu đồng.

1.4. THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, công trình phúc lợi công cộng

1.4.1. THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng

Để đảm bảo tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo tại các phiên họp thường kỳ, trong đó yêu cầu các đơn vị thực hiện đồng bộ các giải pháp, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy quản lý các dự án và giải ngân vốn đầu tư công; thường xuyên tổ chức họp, kiểm tra hiện trường với các sở, ban, ngành, các

³ Theo dự thảo báo cáo thu chi 06 tháng đầu năm 2023

⁴ Công văn số 3504/UBND-TH ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh về việc về tăng cường công tác quản lý, giám sát và khắc phục những tồn tại hạn chế trong quản lý quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

huyện, thành phố, các chủ đầu tư về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, ban hành các văn bản chỉ đạo công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, qua đó đẩy nhanh tiến độ giải ngân của từng dự án và của tỉnh, hạn chế phải điều chuyển, cắt giảm kế hoạch làm ảnh hưởng đến tổng thể kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các sở, ban, ngành địa phương...

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Bắc Kạn là 2.682.045 triệu đồng (*bao gồm cả nguồn vốn Chương trình MTQG*); tổng kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh là 2.850.445 triệu đồng (cao hơn 168.400 triệu đồng so với số kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao), tính đến nay tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đã phân bổ chi tiết là 2.700.905 triệu đồng, đạt 100,75% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao⁵.

Việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 đã được tỉnh rà soát kỹ lưỡng, đảm bảo bám sát các mục tiêu, chủ trương, đường lối của Đảng, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, đảm bảo theo đúng quy định tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023; theo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ được HĐND tỉnh ban hành.

- Công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình; Thẩm định báo cáo KTKT; Thẩm định điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh thiết kế - dự toán công trình được thực hiện theo quy định hiện hành. Qua quá trình thẩm định đã cắt giảm trên 4.053 triệu đồng do đơn vị bóc tách sai khối lượng dự toán; chưa áp dụng phù hợp, hợp lý giá vật liệu xây dựng tại địa điểm xây dựng công trình, đơn giá, định mức so với quy mô công trình qua kết quả thẩm định đã góp phần chống thất thoát, lãng phí NSNN. Bên cạnh đó, qua quá trình thực hiện lựa chọn nhà thầu các công trình, dự án tiết kiệm được 221 triệu đồng; tiết kiệm trong quá trình thi công được 16 triệu đồng.

- Công tác kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình; công tác kiểm tra trong quá trình thi công và kiểm tra đột xuất được cơ quan chuyên môn của tỉnh triển khai theo đúng quy định. Qua kiểm tra đã yêu cầu chủ đầu tư tổ chức khắc phục những tồn tại được phát hiện trong quá trình kiểm tra và đồng ý cho triển khai thi công giai đoạn tiếp theo.

- Công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được tăng cường, đảm bảo đúng thời gian quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2023, qua công tác thẩm tra quyết toán đã loại bỏ chi phí không đúng quy định, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước số tiền 1.693 triệu đồng⁶.

Về thu hồi kinh phí phải thu sau quyết toán dự án hoàn thành, Sở Tài chính đã chủ động, tích cực đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đã thanh toán, tạm ứng vượt giá trị quyết toán. Kết quả thu hồi 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

⁵ Theo Báo cáo số 201/BC-KH&ĐT ngày 05/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023.

⁶ Trong đó: Qua công tác quyết toán dự án hoàn thành tại Sở Tài chính tiết kiệm được 1.177,5 triệu đồng; tại phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố tiết kiệm được 515,5 triệu đồng.

+ Số phải thu theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*những công trình, dự án thực hiện từ năm 2018 trở về trước*) đến tháng 6 năm 2023 đã thu hồi được 19.958,51 triệu đồng/25.826,13 triệu đồng, (đạt 77,28%); Số còn lại còn phải thu hồi là 5.867,62 triệu đồng.

+ Số phải thu đối với các công trình, dự án thực hiện sau năm 2018, đã thu hồi 3.203,3 triệu đồng/6.889,3 triệu đồng (đạt 46,5%). Số còn lại còn phải thu 3.686 triệu đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn không phát sinh dự án “treo” và chưa có dự án nhà ở xã hội nào được triển khai. Các dự án đã xây dựng xong theo công năng đã được đưa vào sử dụng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, không có tình trạng dự án đã xây dựng xong mà không sử dụng.

1.4.2. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, công trình phúc lợi công cộng

Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo chỉ đạo của Chính phủ. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát các tài sản và trụ sở sau sắp xếp, sáp nhập, giải thể hoặc có trụ sở mới, trong đó đề xuất phương án, quản lý, sử dụng hiệu quả đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư, hiện chưa có phương án quản lý, sử dụng.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, phê duyệt thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đối với một số cơ sở nhà đất trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo việc quản lý, sử dụng hiệu quả, cụ thể như sau:

- Phê duyệt phương án điều chuyển đối với 03 cơ sở nhà, đất, gồm: Trạm Kiểm lâm Đồng Phúc, huyện Ba Bể với diện tích đất là 422 m², diện tích nhà là 95 m²; Điểm trường Nà Dầu thuộc trường Tiểu học Đồng Lạc, huyện Chợ Đồn với diện tích đất là 247,1 m², diện tích nhà là 70 m² và Trung tâm Giáo dục trẻ em khuyết tật tỉnh (cơ sở 2) với diện tích đất là 748,1 m², diện tích nhà là 938,19 m².

- Phê duyệt thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất từ phương án “giữ lại tiếp tục sử dụng” sang phương án “điều chuyển” đối với 06 cơ sở nhà, đất, gồm: UBND xã Thanh Bình (cũ) nay là UBND xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới với diện tích đất là 1.938,2 m²; diện tích nhà là 491m²; UBND phường Sông Cầu (cũ) thuộc UBND thành phố Bắc Kạn với diện tích đất là 1.000 m², diện tích nhà là 530 m²; Điểm trường Nà Luông, thôn Nà Luông, xã Đại Sảo thuộc Trường TH&THCS Đại Sảo, huyện Chợ Đồn với diện tích đất là 1.710 m², diện tích nhà là 195,84 m²; Điểm thôn Bản Cưa thuộc Trường Mầm non Phong Huân, huyện Chợ Đồn với diện tích đất 483 m² với diện tích nhà là 182 m²; Điểm trường Bản Cưa thuộc Trường Tiểu học Phong Huân, huyện Chợ Đồn với diện tích đất 694,3 m² với diện tích nhà là 192 m²; Điểm trường Bản Bẳng tại thôn Bản Bẳng, xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn với diện tích đất là 880 m², diện tích nhà là 80 m².

- Về quản lý, sử dụng nhà công vụ: Tổng diện tích nhà ở công vụ hiện có là 24.776,79 m², trong 6 tháng đầu năm 2023 không phát sinh đầu tư xây dựng mới nhà ở công vụ cũng như thanh lý, sắp xếp lại, điều chuyển nhà công vụ.

- Việc mua sắm tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo phân cấp thẩm quyền quy định tại Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Các cơ quan, đơn vị cơ bản quản lý, sử dụng tài sản công theo tiêu chuẩn, định mức được cấp có thẩm quyền ban hành.

1.5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

* Công tác quản lý đất đai: UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, qua đó đã góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về tài nguyên và môi trường của các tổ chức, cá nhân, góp phần ổn định tình hình chính trị, xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường do vậy các công trình, dự án được giao đất, cho thuê đất đều thực hiện đúng mục đích được giao, đúng thời hạn và theo quy định của pháp luật về đất đai không có trường hợp vi phạm pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng đất giao và cho thuê, đất nông nghiệp chuyển đổi mục đích sử dụng được thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đáp ứng nhu cầu sử dụng đất để triển khai dự án của các nhà đầu tư. Trong 6 tháng đầu năm 2023, đã thực hiện giao đất 42 công trình với diện tích 128,9 ha; cho thuê đất 02 công trình, dự án với diện tích 2,45 ha; chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp là 104,59ha.

- Việc quản lý, sử dụng đất nông, lâm trường: UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn thực hiện giải quyết vướng mắc đất đai giữa người dân và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn tại thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn và một số địa phương trong tỉnh.

* Công tác quản lý khoáng sản và tài nguyên nước: UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các quy định đã được HĐND tỉnh thông qua.

Để đảm bảo cho công tác quản lý khoáng sản và tài nguyên nước được hiệu quả, UBND tỉnh đã thực hiện một số nội dung như: Triển khai Đề án quản lý khoáng sản giai đoạn 2021-2025 và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác năm 2023: Đôn đốc tăng cường công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và hoạt động đổ đất đá thải trên địa bàn xã Bạch Trạch và Thượng Giáo, huyện Ba Bể. Thực hiện công khai kết quả khoan định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 66/QĐ-TTg ngày 08/02/2023; triển khai nhiệm vụ “*Điều tra đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt và xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và hạ lưu các hồ chứa, đập dâng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*”.

* Công tác quản lý môi trường: Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ sự nghiệp môi trường, đồng thời tăng cường công tác

kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường theo đúng kế hoạch. Tập trung chỉ đạo, xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

* Công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng: Thực hiện theo đúng quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp; với phương châm phát triển bền vững và sử dụng hợp lý tài nguyên rừng nhằm bảo vệ môi trường sinh thái, kết hợp trồng rừng và bảo vệ rừng hiện có, tập trung phát triển trồng rừng bổ sung đối với phân diện tích đất còn trống. Việc khai thác lâm sản của các chủ rừng trồng trên địa bàn tỉnh đã được kiểm lâm địa bàn thực hiện quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, chỉ đạo các đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp.

1.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý sử dụng lao động và thời gian trong khu vực nhà nước

- Về tổ chức, bộ máy: UBND tỉnh tập trung thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối trung gian; tiếp tục sắp xếp tinh gọn đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

UBND tỉnh đã xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với việc giải thể Trung tâm Hỗ trợ phụ nữ phát triển thuộc Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; sắp xếp lại Quỹ Phát triển đất rừng và Bảo vệ môi trường tỉnh; sắp xếp đối với bộ phận thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin của Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và môi trường; tổ chức triển khai việc rà soát sắp xếp lại đối với Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện; phê duyệt 09 hồ sơ tinh giản biên chế, trong đó: Về hưu trước tuổi 08 (03 công chức, 04 viên chức và 01 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) và thôi việc ngay 01 (viên chức); triển khai thực hiện rà soát sắp xếp, kiện toàn tổ chức kiểm lâm theo Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ;

- Về quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động: 6 tháng đầu năm cơ quan chuyên môn của tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Qua đó đã nhắc nhở, yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh và có các biện pháp phù hợp để xử lý theo quy định⁷.

1.7. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc sử dụng các nguồn lực nhà nước giao cho doanh nghiệp, giám sát thực hiện trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp nhà nước trong quá trình đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tiết kiệm chi phí nguyên liệu, nhiên liệu năng lượng với tổng số tiền 54,852 triệu đồng (Trong đó: Công ty TNHH MTV Xổ số

⁷ Theo Báo cáo số 92/BC-SNV ngày 06/6/2023 của Sở Nội vụ về kết quả THTK, CLP 6 tháng đầu năm 2023.

kiến thiết Bắc Kạn, số tiền 52,9 triệu đồng và Công ty TNHH Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn, số tiền 1,852 triệu đồng)⁸.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

Trong 6 tháng đầu năm, toàn ngành thanh tra đã triển khai 18 cuộc thanh tra có nội dung liên quan đến công tác THPTK, CLP. Qua đó, đã kiến nghị thu hồi tiền, tài sản cho Nhà nước; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân có liên quan đến các khuyết điểm, vi phạm theo quy định. Tổng số tiền sai phạm phát hiện được là: 120,128 triệu đồng; kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước tổng số tiền là 107 triệu đồng⁹.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2023, với sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành và sự nỗ lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh, công tác THPTK, CLP đã đạt được những kết quả nhất định. Các cơ quan ban hành chương trình THPTK, CLP phù hợp với đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Việc lập, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên được quan tâm, từng bước khắc phục những hạn chế, yếu kém, thất thoát lãng phí; Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về THPTK, CLP nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp tục được duy trì thường xuyên. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về THPTK, CLP và pháp luật chuyên ngành được triển khai thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác THPTK, CLP vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP của một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp còn mang tính hình thức, một số đơn vị chưa lượng hóa các chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực, bảo đảm sát thực, rõ ràng, làm cơ sở cho việc đánh giá công tác THPTK, CLP; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THPTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, đặc biệt là tuyên truyền trong Nhân dân chưa sâu rộng, còn mang tính hình thức nên một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động trong việc thực hiện THPTK, CLP; thực hiện thông tin, báo cáo, chất lượng báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu, số liệu báo cáo chưa đảm bảo đầy đủ, nên ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo chung; công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện nghiêm túc. Việc quản lý đất và tài sản công vẫn còn trường hợp không còn sử dụng nhưng chưa kịp thời đề nghị phương án điều chuyển sang sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích để tránh lãng phí. Trong đầu tư xây dựng cơ bản vẫn còn hiện tượng chậm tiến độ, lập dự toán chưa chính xác, còn phải cắt giảm, chậm quyết toán. Trong quản lý tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra việc khai thác phát phá trái phép rừng, vi phạm về vận chuyển lâm sản trái phép.

⁸ Theo Báo cáo số 136/BC-XSKT ngày 05/6/2023 của Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Bắc Kạn và Báo cáo số 180/BC-CTY ngày 05/6/2023 Công ty TNHH Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn.

⁹ Theo Báo cáo số 520/BC-TTrT ngày 02/6/2023 của Thanh tra tỉnh về kết quả THPTK, CLP 6 tháng đầu năm 2023.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VỀ THTK, CLP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Về công tác quán triệt, tuyên truyền THTK, CLP

Tiếp tục quán triệt và tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động các chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của UBND tỉnh về THTK, CLP như: Luật THTK, CLP; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP; Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2023; Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về Chương trình THTK, CLP năm 2023.

2. Về việc quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, bảo đảm chi NSNN tiết kiệm, hiệu quả và theo dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, thực hiện rà soát các khoản chi thường xuyên, xây dựng phương án thắt chặt và giãn, giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, không căng treo khẩu hiệu, maket tại các buổi làm việc của lãnh đạo tỉnh, hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết, hội nghị trực tuyến, hội nghị triển khai công tác của các cơ quan, đơn vị (trừ các hội nghị quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm trọng đại theo kế hoạch của tỉnh); không tổ chức các đoàn đi công tác kết hợp với tham quan, học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước khi chưa thực sự cần thiết, cấp bách... để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ cấp bách khác; đồng thời phải đảm bảo các điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội và hoàn thành các chỉ tiêu được cấp thẩm quyền giao.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023 và Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2023.

Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Hoàn thành việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai, minh bạch.

Tiếp tục thực hiện cắt giảm các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn.

Đôn đốc chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán; theo dõi sát tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, ngân sách năm 2023, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm hỗ trợ và tạo điều kiện về mọi mặt cho các cơ quan thuộc ngành Tài chính, nhất là cơ quan Thuế hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước được UBND tỉnh giao.

3. Về công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và chính sách mới có liên quan đến hoạt động đầu tư công. Chủ động rà soát, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong hoạt động đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt dự án, đảm bảo các dự án được phê duyệt có quy mô phù hợp với quy hoạch, hài hòa giữa tiêu chuẩn, dự báo ngành và điều kiện thực tế phát triển trong những năm gần nhất của địa phương, mang tính khả thi và hiệu quả kinh tế.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động đầu tư công. Nâng cao vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong hoạt động đầu tư công. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân đầu tư công, các chủ đầu tư bám sát kế hoạch chi tiết thực hiện đảm bảo tiến độ.

Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, trong đó tập trung vào việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc lập và quản lý hệ thống quản lý chất lượng công trình xây dựng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư công. Đồng thời thường xuyên kiểm tra chất lượng thi công công trình, đặc biệt là kiểm tra đột xuất các công trình trọng điểm, xử lý nghiêm các vi phạm về chất lượng công trình.

4. Về việc quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục đôn đốc các địa phương, đơn vị tăng cường hơn nữa công tác quản lý sử dụng đất công, tài sản công; Tiến hành rà soát những diện tích đất công, tài sản công không còn sử dụng để báo cáo tình hình thực hiện việc sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi 100% các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô phải đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ; số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện thanh lý, bán theo quy định để thu tiền nộp ngân sách nhà nước, quản lý chặt chẽ, hiệu quả tài sản công đã giao cho đơn vị sự nghiệp công lập, kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ

Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí tài sản.

Thực hiện thanh tra, kiểm tra, rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; thu toàn bộ các khoản thu được từ việc sử dụng tài sản nhà nước không đúng quy định nộp vào ngân sách nhà nước, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị để xảy ra vi phạm.

5. Về việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật, trong đó quan tâm thực hiện đúng trình tự, thủ tục sử dụng nguồn quỹ, đảm bảo thu đúng, thu đủ các loại quỹ bắt buộc theo quy định.

Tiếp tục xử lý đối với các Quỹ hoạt động không có hiệu quả; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý quỹ rà soát, kiện toàn nhân sự quản lý quỹ đảm bảo phù hợp với năng lực chuyên môn; sử dụng nguồn lực của quỹ có hiệu quả, công khai, minh bạch; nâng cao tính độc lập và khả năng tự cân đối quỹ; thực hiện nghiêm nguyên tắc quản lý tài chính, chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ công khai toàn diện, rộng rãi đối với hoạt động của các quỹ tài chính.

6. Về việc quản lý, khai thác tài nguyên thiên nhiên

Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở có tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

7. Về tổ chức bộ máy, quản lý sử dụng lao động và thời gian trong khu vực nhà nước

a. Lĩnh vực tổ chức bộ máy: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy đối với các đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; hướng dẫn, sắp xếp tinh giản cán bộ, công chức cấp xã dôi dư; sắp xếp, sáp nhập

thôn, tổ dân phố theo đúng quy định; thực hiện thẩm định hồ sơ xếp hạng đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; thẩm định phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2022 - 2026 của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

b. Lĩnh vực quản lý, sử dụng lao động: Tiếp tục tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt đối với các đơn vị, địa phương, cá nhân trực tiếp thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức theo quy định.

8. Về việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp NN

Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc sử dụng các nguồn lực nhà nước giao cho doanh nghiệp, giám sát thực hiện trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp nhà nước trong quá trình đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn. Xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CV NCTH;
- Lưu: VT, Tuyệt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình